

**BỘ Y TẾ  
BỆNH VIỆN K**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *2249* /BVK-KD  
V/v đề nghị báo giá thuốc

Hà Nội, ngày *30* tháng *08* năm 2022

Kính gửi: Các đơn vị kinh doanh thuốc.

Bệnh viện K trân trọng cảm ơn các đơn vị đã hợp tác với Bệnh viện trong thời gian qua.

Bệnh viện K đang xây dựng kế hoạch mua sắm thuốc lần 6 năm 2022. Bệnh viện K kính mời các đơn vị quan tâm, có khả năng cung cấp thuốc (theo danh mục chi tiết tại Phụ lục 1) gửi Báo giá về Bệnh viện K để tổng hợp, lập kế hoạch mua sắm.

Báo giá của Quý đơn vị theo Mẫu báo giá tại Phụ lục 2 đính kèm Công văn này đề nghị gửi về Bệnh viện K (địa chỉ: Số 30, Cầu Bươu, Tân Triều, Thanh Trì, Hà Nội). Thời gian nhận tài liệu từ 08h00 đến 17h00 hàng ngày và trước 17h ngày *07././9./2022*.

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: DS Nguyễn Mạnh Tuấn (SĐT: 033 572 0186, khoa Dược Bệnh viện K.

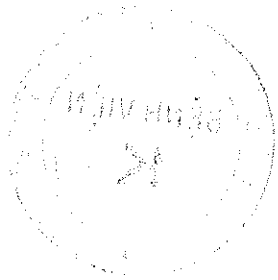
Trân trọng cảm ơn./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổng TTĐT Bệnh viện K;
- CT HĐQT;
- Lưu: VT, KD (T).



**Lê Văn Quảng**





**PHỤ LỤC 1**

(Kèm theo Công văn số 2245 /BVK-KD ngày 30 / 8 /2022 của Bệnh viện K)

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ-hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Số lượng
1	Adrenalin	1	0,1mg/mlx10ml	Thuốc tiêm/Thuốc tiêm truyền/Thuốc tiêm đóng sẵn trong dụng cụ tiêm	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi /Bơm tiêm	2.000
2	Aescinat Natri	4	5mg	Thuốc tiêm đông khô	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi	84.000
3	Aminophyllin	1	4,8%/5ml	Thuốc tiêm/Tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi /Bơm tiêm	500
4	Anastrozol	4	1mg	Viên	Uống	Viên	120.000
5	Carboplatin	1	450mg	Thuốc tiêm/Tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi /Bơm tiêm	5.000
6	Cefamandol	4	1g	Thuốc tiêm/Tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi	60.000
7	Epirubicin Hydroclorid	2	10mg/5ml	Thuốc tiêm/Tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi	4.800
8	Morphin hydroclorid	1	10mg	Viên	Uống	viên	20.000
9	Morphin hydroclorid	1	30mg	Viên	Uống	Viên	20.000
10	Natri chloride	4	0,9% 250ml đóng trong chai dung tích 700ml	Thuốc tiêm/Tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi /Bơm tiêm	220.000
11	Neostigmine methylsulfate	2	0,5mg	Thuốc tiêm/Tiêm truyền	Tiêm/Tiêm truyền	Chai/Lọ/Ống/Túi	11.800
12	Phospholipid đậu nành	5	450mg	Viên nang	Uống	Viên	100
13	Vinorelbin	2	20mg	Viên	Uống	Viên	16.000
14	Vinorelbin	2	80mg	Viên	Uống	Viên	7.000
15	L-Arginine Hydrochloride	2	1000mg/ 5ml	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Ống/Túi	100
16	Levocarnitin	2	1g/10ml	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Ống/Túi	100

*Chun*

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ-hàm lượng	Dạng bào chế	Đường dùng	Đơn vị tính	Số lượng
17	Lysin hydroclorid; Calci (dưới dạng calci lactat pentahydrat) ; Thiamin hydroclorid; Riboflavin natri phosphat; Pyridoxin hydroclorid; Nicotinamid; Dexpanthenol; Cholecalciferol; Alphatocopheryl acetat	4	(150mg + 65,025mg + 1,5mg + 1,725mg + 3mg + 9,975mg+ 5,025mg+ 200,025 IU+7,5mg)/7,5ml	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Ống/Túi	100
18	Sắt (dưới dạng Sắt hydroxide polymaltose complex)	2	50mg/5ml. Ống 5ml	Dung dịch/hỗn dịch/nhũ dịch uống	Uống	Chai/Lọ/Ống/Túi	100
19	Pregabalin	1	100mg	Viên nang	Uống	Viên	100

**Phụ lục 2. MẪU BÁO GIÁ**

(Gửi kèm Công văn số **BK-KD** ngày **30** tháng **8** năm 2022 của Bệnh viện K)

Tên đơn vị:  
Mã số thuế:  
Địa chỉ:  
Người đại diện/liên hệ:  
SĐT liên hệ:

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

Kính gửi: **Bệnh viện K**

Chúng tôi ..... xin gửi danh mục và giá dự kiến, các sản phẩm Công ty hiện đang phân phối như sau:

Tên thuốc	Hoạt chất	Nhóm theo TT15	Nồng độ - hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Số đăng ký/Số GPNK	Cơ sở sản xuất	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng (Theo PLJ)	Đơn giá (đã có VAT, VNĐ)	Giá kê khai (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)

**Báo giá này có hiệu lực đến ngày:.....**

**Giám đốc đơn vị**  
(Ký tên, đóng dấu)

**Lưu ý:**

1. Giá đã bao gồm thuế VAT, phí vận chuyển và các loại phí, lệ phí khác.
2. Đơn vị chịu trách nhiệm về các tài liệu làm căn cứ phân nhóm kỹ thuật theo quy định tại Thông tư 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế Quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập và Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ y tế về việc sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành liên tịch ban hành.
3. Báo giá phải có hiệu lực tối thiểu 06 tháng kể từ ngày ký.
4. Đề nghị Quý công ty làm bảng báo giá theo đúng mẫu Bệnh viện đã gửi, không thêm bớt các cột để thuận tiện cho Bệnh viện tổng hợp.

*(Handwritten signature)*

